



PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA YÊN MỸ

(Kèm theo bản công bố số 02 /BCB-BVĐK ngày 31/7/2026 của Bệnh viện đa khoa Yên Mỹ)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : BỆNH VIỆN ĐA KHOA YÊN MỸ
2. Địa chỉ: thôn Thu Thị, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: theo quy chế bệnh viện
4. Danh sách người hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh :

STT	Họ và Tên người hành nghề KBCB*	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
1	Vũ Minh Trường	Bác sĩ CKI	000634/HY-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, giám đốc
2	Nguyễn Kiên Cường	Bác sĩ CKI	000562/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ ĐK, KCB chuyên khoa CĐHA -phó giám đốc
3	Lê Thị Bé Dung	Bác sĩ	003639/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ KBCB Chuyên khoa Nội – Khoa Khám bệnh
4	Trần Anh Tuấn	Bác sĩ	003815/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Bác sĩ chuyên khoa Nội, khoa KB
5	Nguyễn Thị Thơm	Bác sĩ CKI	003711/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa, Phó trưởng khoa HSCC
6	Lê Vũ Long	Bác sĩ	003754/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản	Bác sĩ chuyên khoa sản, Phó trưởng khoa CSSKSS&PS
7	Lê Hữu Hiệp	Bác sĩ đa khoa	0001582/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa, khoa khám bệnh
8	Nguyễn Thị Nhật	Bác sĩ	004477/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ chuyên khoa Nội, khoa khám bệnh
9	Trần Văn Hoàng	Bác sĩ	003816/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Bác sĩ chuyên khoa Nội, khoa khám bệnh
10	Lưu Ngọc Phương	Bác sĩ	003814/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ chuyên khoa Nội, khoa khám bệnh
11	Vũ Hữu Sang	Bác sĩ đa khoa	005152/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	Bác sĩ đa khoa, khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng



12	Nguyễn Thị Bích Hường	Bác sĩ CKI	0002542/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa mắt	Bác sĩ đa khoa, khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
13	Trần Quốc Đại	Bác sĩ CKI	0001919/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa, Trưởng khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
14	Phạm Tiến Thành	Bác sĩ CKI	003724/HY-CCHN	Khám bệnh chuyên ngành ngoại	Bác sĩ chuyên ngành ngoại khoa, Phó trưởng khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
15	Chu Xuân Bền	Bác sĩ	003752/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa, Phó trưởng khoa Nội
16	Nguyễn Thị Quỳnh	Bác sĩ	002343/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa, khoa truyền nhiễm
17	Dương Thị Anh	Bác sĩ CKI	003565/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa, Phó trưởng khoa XN & CDHA
18	Nguyễn Thị Dân	Bác sĩ YHCT	003713/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, PHCN	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, PHCN, Phó trưởng khoa YHCT & PHCN
19	Luyện Thị Hằng	Bác sĩ YHCT	003712/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT & PHCN trưởng khoa YHCT & PHCN
20	Nguyễn Văn Dũng	Bác sĩ	002347/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa, khoa Nội tổng hợp
21	Đào Thị Hiền	KTY	002367/HY-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm	KTY hạng III, khoa XN & CDHA
22	Nguyễn Thị Thanh Tuyết	KTY	003763/HY-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	KTY hạng III, khoa XN & CDHA
23	Phạm Thị Thu Trang	Điều dưỡng cao đẳng	003813/HY-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KB, CB thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV Quy định mã số tiêu chuẩn CDNN bác sĩ, bác sĩ YHDP, Y sĩ.	Điều dưỡng hạng IV, khoa truyền nhiễm
24	Nguyễn Văn Đại	Y sĩ	003810/HY-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KB, CB thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV Quy định mã số tiêu chuẩn CDNN bác sĩ, bác sĩ YHDP, Y sĩ.	Y sĩ hạng IV, khoa khám bệnh
25	Lê Thị Hạnh	Y sĩ	003812/HY-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KB, CB thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015//TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV Quy định mã số tiêu chuẩn CDNN bác sĩ, bác sĩ YHDP, Y sĩ.	Điều dưỡng hạng IV, khoa truyền nhiễm

26	Trịnh Thị Mai	Điều dưỡng ĐH	006050/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề điều dưỡng, hộ sinh, KTY	Điều dưỡng hạng III, khoa Khám bệnh
27	Lê Văn Tuệ	Y sỹ YHCT	003709/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Y sỹ hạng IV, khoa YHCT &PHCN
28	Lê Thị Thu Nga	Y sỹ YHCT	003767/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Y sỹ hạng IV, khoa YHCT &PHCN
29	Phạm Thị Hà	Y sỹ YHCT	0002357/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Điều dưỡng hạng IV, khoa YHCT &PHCN
30	Nguyễn Thị Thy	Y sỹ YHCT	0002359/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Y sỹ hạng IV, khoa YHCT &PHCN
31	Nguyễn Thị Luyến	Điều dưỡng ĐH	0002360/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, Phó trưởng phòng KHN-V-Đ.D
32	Vũ Hoàng Việt	KTY	006203/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	KTY hạng IV, khoa HSCC &CD
33	Phạm Văn Minh	Điều dưỡng	003803/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng IV, khoa HSCC &CD

34	Trần Thị Lệ Thủy	Điều dưỡng ĐH	0002388/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng trưởng khoa HSCC & CĐ
35	Chu Hương Ly	Điều dưỡng CĐ	005675/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	Điều dưỡng hạng IV, điều dưỡng khoa HSCC & CĐ
36	Đỗ Thị Minh Phương	Điều dưỡng ĐH	005963/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng khoa HSCC & CĐ
37	Trần Thị Hương	Điều dưỡng ĐH	0002362/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng khoa HSCC & CĐ
38	Ngô Thị Thục Chinh	Điều dưỡng ĐH	027385/HNO-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng khoa Nhi HSCC & CĐ
39	Nguyễn Thị Lên	Điều dưỡng ĐH	003817/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh
40	Phạm Thị Luyến	Điều dưỡng TH	001675/NĐ-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng IV, điều dưỡng khoa Nội
41	Trịnh Thị Ngân	Điều dưỡng ĐH	004326/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng khoa Nội
42	Nguyễn Gia Công	Điều dưỡng ĐH	0002346/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng

43	Nguyễn Thế Ảnh	Điều dưỡng TH	005583/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	Điều dưỡng hạng IV, điều dưỡng khoa, khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
44	Nguyễn Thị Huệ	Điều dưỡng ĐH	0002355/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng khoa, khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
45	Nguyễn Thị Thùy Linh	Điều dưỡng TH	029960/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	Điều dưỡng hạng IV, điều dưỡng khoa, khoa Ngoại và Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
46	Nguyễn Thị Nga	Điều dưỡng ĐH	003769/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng khoa, khoa Nội
47	Ngô Thị Thoan	Điều dưỡng ĐH	0002345/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng trưởng khoa, khoa Nội
48	Nguyễn Thị Hoàn	Điều dưỡng ĐH	000807/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, điều dưỡng khoa, khoa Nội
49	Trần Thị Ngọc	Điều dưỡng	005124/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	Điều dưỡng hạng IV, điều dưỡng khoa, khoa Nội
50	Nguyễn Thị Hiền	Điều dưỡng ĐH	0002344/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Đ.D	Điều dưỡng hạng III, khoa truyền nhiễm
51	Bùi Thị Tình	Hộ sinh ĐH	0002378/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của hộ sinh theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	HS hạng III, khoa CSSKSS & PS
52	Dương Thị Hiền	Hộ sinh ĐH	0002376/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của hộ sinh theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	HS hạng III, khoa CSSKSS & PS

53	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Hộ sinh	0002380/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của hộ sinh theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	HS hạng IV, khoa CSSKSS &PS
54	Lê Thị Tuyền	Hộ sinh ĐH	0002375/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của hộ sinh theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	HS hạng III, khoa CSSKSS &PS
55	Nguyễn Thị Hoa	Hộ sinh ĐH	0002381/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của hộ sinh theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	HS hạng III, Hộ sinh trưởng khoa, khoa CSSKSS &PS
56	Nguyễn Thị Hải Lý	Hộ sinh ĐH	0002391/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của hộ sinh theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	HS hạng III, khoa CSSKSS &PS
57	Lê Thị Thúy	Hộ sinh	0002377/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của hộ sinh theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	HS hạng IV, khoa CSSKSS &PS
58	Vũ Thị Loan	Hộ sinh	005586/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	HS hạng IV, khoa CSSKSS &PS
59	Trương Thị Thanh Hoa	Hộ sinh ĐH	003765/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	HS hạng III, khoa CSSKSS &PS
60	Đào Thị Bích Ngọc	KTV	0002384/HY-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm	KTV hạng IV, khoa XN&CĐHA
61	Đỗ Lê Hoàng Hà	KTV ĐH	003818/HY-CCHN	KTV X.Quang	KTV hạng III, khoa XN&CĐHA
62	Đỗ Văn Diệp	KTV	0002385/HY-CCHN	Kỹ thuật X-Quang	KTV hạng IV, khoa XN&CĐHA
63	Nguyễn Xuân Quyền	KTV	003764/HY-CCHN	Kỹ thuật X-Quang	KTV hạng IV, khoa XN&CĐHA



64	Nguyễn Hải Hà	Dược sĩ ĐH	1814/CCHN-D-SYT-HY	Bán lẻ thuốc	Dược sĩ hạng III, phó giám đốc
65	Đặng Thị Thúy	Dược sĩ ĐH	1805/CCHN-D-SYT-HY	Bán lẻ thuốc	Dược sĩ hạng III, phó trưởng khoa Dược VTTBYT
66	Nguyễn Tiến Huy	Dược sĩ ĐH	2506/CCHN-D-SYT-HY	Bán lẻ thuốc	Dược sĩ hạng III, khoa Dược VTTBYT
67	Vũ Thị Hương	Dược sĩ ĐH	1806/CCHN-D-SYT-HY	Bán lẻ thuốc	Dược sĩ hạng III, trưởng khoa Dược VTTBYT
68	Nguyễn Hải Yến	Dược sĩ ĐH	1804/CCHN-D-SYT-HY	Bán lẻ thuốc	Dược sĩ hạng III, khoa Dược VTTBYT
69	Phạm Thị Vui	Dược sĩ TH	410/HY-CCHND	Bán lẻ thuốc	Dược sĩ hạng IV, khoa Dược VTTBYT
70	Nguyễn Đức Hồng Quân	Dược sĩ ĐH	3231/CCHN-D-SYT-HY	Bán lẻ thuốc	Dược sĩ hạng III, khoa Dược VTTBYT

Yên Mỹ, ngày 31 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH⁶



Vũ Minh Trường